

Số: 24/2018/QĐHNGĐ-ST

Quận 11, ngày 15 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 665/2017/TLST-HNGĐ ngày 14/12/2017, giữa:

Người yêu cầu:

- Ông Lưu Văn T, sinh năm: 1975; địa chỉ: đường S, Phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Lưu Khiết N, sinh năm: 1983; địa chỉ: đường P, Phường D, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 05 tháng 01 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 05 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lưu Văn T và bà Lưu Khiết N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Ông Lưu Văn T và bà Lưu Khiết N thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 80, quyển số 01/2007 do Ủy ban nhân dân Phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 31/8/2007 không còn giá trị).

b) Về con chung: Có hai con chung là trẻ Lưu Ngọc Nh (nữ, sinh ngày 11/3/2008) và Lưu Ngọc S (nữ, sinh ngày 12/10/2009). Bà Lưu Khiết N được

trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Ghi nhận sự tự nguyện của bà N không yêu cầu ông T thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lưu Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

c) Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

d) Về lệ phí: Ông Lưu Văn T tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AG/2014/0004726 ngày 11/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; ông T đã nộp đủ lệ phí.

Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- TANDTP.HCM;
- UBND Phường H, Quận G, TP.HCM (để ghi vào sổ hộ tịch; Thông tin về giấy CNKH đã đăng ký: số 80, quyển số 1/2007 ngày 31/7/2007).
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.(12)

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
THẨM PHÁN**

Phạm Thị Ngọc Diệp